

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 12/2022/HS-ST

Ngày 16/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hữu Luân;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Hòa;

2. Ông Đinh Thế Hôi.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum:*** Ông Mai Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/3/2022, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 08/2022/TLST-HS, ngày 13 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/HSST – QĐ, ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Vũ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 6 năm 1994; nơi sinh: Thôn Sơn Bình 1, xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Đường NT18, thôn 7, thị trấn Plei Kân, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Chưa xác định và bà Nguyễn Thị Hải; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Y Thải tại xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, có 01 con chung, sinh năm 2018.

Tiền sự: Chưa. **Tiền án:** Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2021 đến ngày hôm nay (16/3/2022), có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Y Lệnh ; năm sinh 1984; nơi cư trú: Thôn Long Dôn, xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Y Khun; năm sinh 1995; nơi cư trú: Thôn Giang Lố 1, xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

- Đoàn Bá Trung; năm sinh 1968; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Võ Thị Ngọc Luyến; năm sinh 1968; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Y Thoan; năm sinh 2004; nơi cư trú: Thôn Giang Lố 1, xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Lê Văn Chiêu; năm sinh 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có người quen, Nguyễn Văn Vũ từ quê đi vào xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum tìm kiếm việc làm, sau một thời gian Vũ quen và sống chung như vợ chồng với chị Y Thái; đến tháng 10/2021 Vũ được anh Trần Quốc Hải giới thiệu Vũ đến xưởng gỗ (Dăm gỗ- Ché biến gỗ ép và bột gỗ nguyên liệu giấy) của anh Nguyễn Đức Thắng tại thôn 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum để làm thuê, Vũ thuê phòng trọ của Trần Quốc Hải gần xưởng gỗ để ở.

Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 12/10/2021, Vũ điều khiển xe mô tô màu sơn nâu, BKS số 82K2-2893 đi từ phòng trọ khi đi ngang qua nhà chị Y Lệnh tại thôn Long Dôn xã Đăk Ang nhìn thấy nhà không khóa cổng và cửa, trong nhà sáng đèn, xung quanh vắng vẻ; Vũ lén vào nhà tìm và trộm cắp được một điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S, màu đỏ, ốp lưng điện thoại màu nâu và một điện thoại nhãn hiệu SamSung A 10, màu xanh dương; Vũ đem điện thoại về nơi ở trọ của mình để cất giấu; đến ngày 16/10/2021 và 19/10/2021 Vũ đem hai điện thoại trộm cắp được đến tiệm điện thoại Hiếu Trung (Chủ tiệm: Đoàn Bá Trung) tại tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum để cầm cố được 2 triệu đồng, Vũ tiêu sài hết số tiền này.

Tại bản kết luận về định giá tài sản tố tụng hình sự số: 326/KL-HĐĐG ngày 23/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngọc Hồi kết luận; tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt 02 điện thoại di động của chị Y Lệnh, giá trị hai điện thoại này là 2.400.000 đồng.

Tại bút lục số 166, cơ quan chức năng đã trả lại cho chị Y Lệnh các tài sản, gồm: Một điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S, màu đỏ, ốp lưng điện thoại màu nâu và một điện thoại nhãn hiệu SamSung A 10, màu xanh dương mà Nguyễn Văn Vũ đã trộm cắp của chị Y Lệnh.

Lần thứ hai: Tối ngày 29/10/2021, từ phòng trọ của mình Nguyễn Văn Vũ

dùng xe mô tô BKS số: 82K2 – 2893 đi vào xã Sa Loong, mục đích tìm vị trí có khả năng, có tài sản và vắng người để trộm cắp tài sản; khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày Vũ đi vào đến thôn Giang Lố 1, xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi; Vũ quan sát, thấy nhà chị Y Khun cửa nhà đóng, tắt đèn, vắng vẻ; Vũ để xe mô tô của mình ở rìa đường, Vũ vào nhà chị Y Khun dùng điện thoại soi tìm trong nhà chòi, gần nhà ở chính của chị Y Khun trộm cắp được một điện thoại hiệu OPPO Ari Ying màu đen; sau đó Vũ đi ra sau nhà vào nhà kho (Bếp), nhà kho có lối lên nhà ở nhưng không có cửa, theo lối này, Vũ vào trong nhà ở, tại phòng khách Vũ thấy một xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen BKS số 82E1 – 22117, chìa khóa xe vẫn đang cắm ở ổ khóa xe. Nảy sinh ý định trộm cắp xe cùng giấy tờ xe, Vũ vào phòng ngủ của chị Y Khun (Chị Y Khun đang ngủ) tìm thấy và lấy trộm một điện thoại hiệu OPPO A3S màu xanh dương; lục tìm trong ví da treo ở cuối giường Vũ thấy và lấy một CMND đã bị cắt một góc tên chị Y Khun, một Đăng ký xe mô tô BKS số 82E1 – 22117; một Giấy phép lái xe tên chị Y Khun, một bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe mô tô BKS số 82E1 – 22117; sau đó Vũ mở chốt cửa chính, mở cửa, lén lút dắt xe mô tô BKS số 82E1 – 22117 ra ngoài, đi đến nơi Vũ dựng xe của mình, dựng xe mô tô trộm cắp được tại đó; Vũ điều khiển xe mô tô của Vũ đến bụi cây gần trường mầm non Hòa Mi thuộc thôn Giang Lố 1 xã Sa Loong cất giấu, xong việc Vũ quay lại điều khiển xe mô tô BKS số 82E1 – 22117 về phòng trọ của Vũ để quản lý, sử dụng. Xe mô tô BKS số: 82K2 – 2893 của Vũ, để ở bụi cây gần trường mầm non Hòa Mi, sáng ngày 30/10/2021 công xã Sa Loong thu giữ và giao cho cơ quan chức năng.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 30/10/2021 Nguyễn Văn Vũ điều khiển xe mô tô BKS số: 82E1 – 22117 đến tiệm cầm đồ Hồng Phúc tại thôn 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi để cầm cố thì bị Công an huyện Ngọc Hồi phát hiện và bắt khẩn cấp đồng thời cơ quan chức năng đã thu giữ được tất cả các tài sản khác mà Vũ trộm cắp của chị Y Khun.

Tại bản kết luận về định giá tài sản tố tụng hình sự số: 321/KL-HĐĐG ngày 01/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngọc Hồi kết luận; tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt xe mô tô BKS số: 82E1 – 22117 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Ari Ying màu đen cùng với một điện thoại hiệu OPPO A3S màu xanh dương của chị Y Khun có tổng giá trị là 17.400.000 đồng.

Tại bút lục số 165, cơ quan chức năng đã trả lại cho chị Y Khun các tài sản, gồm: xe mô tô BKS số: 82E1 – 22117; 01 chìa khóa xe; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Ari Ying màu đen; một điện thoại hiệu OPPO A3S màu xanh dương; một CMND đã bị cắt một góc tên chị Y Khun; một Đăng ký xe mô tô BKS số 82E1 – 22117, tên Y Thoan (Là em gái ruột của Y Khun); một Giấy phép lái xe tên chị Y Khun; một bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe mô tô BKS số: 82E1 – 22117.

Chủ cửa hàng điện thoại Hiếu Trung (Chủ tiệm: Đoàn Bá Trung) tại tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum nhận cầm cố 02 điện thoại di động do Nguyễn Văn Vũ trộm cắp mà có trả cho Vũ 2 triệu đồng. Chủ cửa hàng

điện thoại không biết 02 điện thoại Vũ đem cầm cố là do vi phạm pháp luật mà có nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chủ cửa hàng điện thoại.

Các điện thoại mà bị cáo đem cầm cố, bán cho chủ cửa hàng điện thoại di động là các điện thoại đã cũ, giá trị thấp; chủ cửa hàng không thực hiện các biện pháp xác minh chủ sở hữu phợp pháp của các điện thoại nên không đủ cơ sở để truy cứu bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Tại cáo trạng số: 01/CT-VKS-NH ngày 13 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Văn Vũ về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 [Bộ luật Hình sự](#). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Vũ mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về tang vật của vụ án;

- Một điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S, màu đỏ, ốp lưng điện thoại màu nâu và một điện thoại nhãn hiệu SamSung A 10, màu xanh dương mà Nguyễn Văn Vũ đã trộm cắp của chị Y Lệnh cơ quan chức năng trả lại cho Y Lệnh là đúng quy định của pháp luật.

- Tài sản bị cáo trộm cắp của người bị hại Y Khun, xe mô tô BKS số: 82E1 – 22117 tên chủ dụng xe là Y Thoan; Y Thoan mua xe mô tô này bằng tiền Y Khun, Y Khun nhờ Y Thoan đứng tên trong đăng ký chủ sở hữu xe và các tài sản khác của Y Khun bị cáo trộm cắp đã được cơ quan chức năng trả lại cho Y Khun là đúng quy định của pháp luật.

Các tài sản nói trên các chủ sở hữu nhận lại tài sản không có ý kiến gì khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F11, màu xanh dương; số IMEL 1: 869874044601555; số IMEL 2: 869874044601548 của bị cáo, bị cáo dùng soi sáng khi tìm tài sản để trộm cắp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn Nâu, BKS số: 82K2 – 2893; số máy: HD1P50FMG-3*00105908*; số khung: LXSPCJ000Y9105908 bị cáo Vũ mua của một người đàn ông tại xã Đăk Môn-Đăk Glei, người đàn ông này mua xe của chị Luyến (Xe mô tô BKS số: 82K2 – 2893, chủ sở hữu xe là chị Võ Thị Ngọc Luyến) nhưng chưa làm đăng ký sang tên đổi chủ; bị cáo dùng điện thoại và xe Mô tô này làm công cụ, phương phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự và án phí;

Các tài sản bị cáo trộm cắp của những người bị hại, những bị hại nhận lại tài sản không bị hư hỏng, thiệt hại gì; những người bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đối với 2.000.000 đồng do bị cáo cầm cố 02 điện thoại tại cửa hàng điện thoại Hiếu Trung (Chủ tiệm: Đoàn Bá Trung) mà có, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Vũ phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Vũ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của [Bộ luật Tố tụng hình sự](#). Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo; các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 12/10/2021, tại thôn Long Dôn xã Đăk Ang bị cáo chiếm đoạt của chị Y Lệnh một điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S, màu đỏ, ốp lưng điện thoại màu nâu và một điện thoại nhãn hiệu Samsung A 10, màu xanh dương; giá trị, hai điện thoại này là 2.400.000 đồng. Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 29/10/2021, tại thôn Giang Lố 1, xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum bị cáo lén lút, bí mật chiếm đoạt của chị Y Khun các tài sản, gồm: xe mô tô BKS số: 82E1 – 22117; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Ar Ying màu đen; một điện thoại hiệu OPPO A3S màu xanh dương và một số giấy tờ khác. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 17.400.000 đồng. Giá trị tài sản hai lần bị cáo trộm cắp là $(2.400.000đ + 17.400.000đ = 19.800.000đ)$. Đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 [Bộ luật Hình sự](#). Do đó Cáo trạng số 01/CT-VKS-NH ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Vũ là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là manh động, liều lĩnh. Tuy tội phạm do các bị cáo thực hiện ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương; so với thu nhập của người dân giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là lớn. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý

thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội bị cáo đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; loại hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo phải đủ để giáo dục, cải tạo riêng và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo hai lần trộm cắp tài sản đều có giá trị 2.000.000 đồng trở lên, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp không bị gây ra hư hại, đã được thu lại, trả đủ cho các bị hại; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần cho bị cáo được hưởng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; nên không cần thiết buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[8] Về Tang vật của vụ án: Các tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Y Lệnh và chị Y Khun đã được cơ quan điều tra trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp; các chủ sở hữu nhận lại tài sản không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F11, màu xanh dương; số IMEI 1: 869874044601555; số IMEI 2: 869874044601548, là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo dùng làm công cụ phạm tội; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn Nâu, BKS số: 82K2 – 2893; số máy: HD1P50FMG-3*00105908*; số khung: LXSPCJ000Y9105908 bị cáo Vũ mua nhưng chưa làm đăng ký sang tên đổi chủ, là tài sản của bị cáo, bị cáo dùng xe này làm phương tiện phạm tội; nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước điện thoại và xe mô tô nói trên.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Chủ tiệm điện thoại di động Hiếu Trung (Chủ tiệm: Đoàn Bá Trung) tại tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum nhận cầm cố của bị cáo một điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S, màu đỏ, ốp lưng điện thoại màu nâu và một điện thoại nhãn hiệu Samsung A 10, màu xanh dương với giá 2 triệu đồng. Đoàn Bá Trung không có mặt tại phiên tòa và không có đơn yêu cầu giải quyết 2.000.000 đồng này; là coi như anh Trung từ bỏ quyền tài sản của mình nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, 2.000.000 đồng là do bị cáo phạm tội mà có cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về loại hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận phần lớn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[11] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Vũ phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Vũ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các Điều 38, 50; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Vũ 12 (Mười hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (Ngày 30/10/2021).

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo các tài sản gồm:

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F11, màu xanh dương; số IMEL 1: 869874044601555; số IMEL 2: 869874044601548.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn Nâu, BKS số: 82K2 – 2893; số máy: HD1P50FMG-3*00105908*; số khung: LXSPCJ000Y9105908.

Hình thức, chất lượng, tính năng, giá trị của các vật chứng nói trên, như được ghi trong biên bản bàn giao vật chứng lập hồi 08 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2022 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân huyện Ngọc Hồi, kèm theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 01/QĐ-VKS-NH, ngày 13/01/ 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi.

Về Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng điểm b khoản 1 khoản Điều 47 của Bộ luật hình sự; tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn Vũ số tiền do phạm pháp mà có 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

2. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Vũ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

3. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

- Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- CQ Điều tra Công an huyện Ngọc Hồi;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ngọc Hồi;
- CC THADS huyện Ngọc Hồi, khi bản án có hiệu lực;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Phạm Hữu Luân